

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH

Số: 749 /KH-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do - Hạnh phúc

Tây Ninh, ngày 20 tháng 4 năm 2020

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030

Thực hiện Quyết định số 149/QĐ-TTg ngày 22/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 với những nội dung sau:

I. PHẠM VI, MỤC ĐÍCH, ĐỐI TƯỢNG

1. Phạm vi

Hướng tới việc phổ cập các sản phẩm, dịch vụ tài chính cơ bản do các tổ chức được cấp phép cung ứng, bao gồm: thanh toán, chuyển tiền, tín dụng, bảo hiểm.

2. Mục đích

Triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

3. Đối tượng

Tất cả người dân và doanh nghiệp, trong đó chú trọng đến nhóm người nghèo, người thu nhập thấp, người sống ở nông thôn, vùng sâu, vùng xa và những đối tượng người yếu thế thâc; doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp siêu nhỏ, hợp tác xã, hộ gia đình sản xuất kinh doanh.

II MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Mọi người dân và doanh nghiệp trên địa bàn đều được tiếp cận và sử dụng an toàn, thuận tiện các sản phẩm, dịch vụ tài chính phù hợp nhu cầu, với chi phí hợp lý do các tổ chức được cấp phép cung ứng một cách có trách nhiệm và bền vững.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Phát triển đa dạng các tổ chức cung ứng, kênh phân phối, sản phẩm, dịch vụ tài chính do các tổ chức được cấp phép cung ứng để nâng cao khả năng tiếp cận và sử dụng của những người chưa được tiếp cận hoặc ít được tiếp cận ít được tiếp cận với các sản phẩm, dịch vụ tài chính.

b) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, tăng cường đổi mới sáng tạo trong thiết kế và phân phối sản phẩm, dịch vụ tài chính theo hướng đơn giản, tiện lợi, dễ sử dụng, giảm chi phí, phù hợp với nhu cầu và khả năng chi trả của mọi người dân, doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp nhỏ và vừa, dân cư nông thôn, vùng sâu, vùng xa, người có thu nhập thấp, người yếu thế.

c) Hoàn thiện cơ sở hạ tầng tài chính phù hợp, tạo thuận lợi và an toàn cho các giao dịch, đảm bảo thông tin thông suốt giữa tất cả các bên tham gia thị trường.

d) Phát triển hệ thống các tổ chức, chương trình, dự án tài chính vi mô hoạt động an toàn, hiệu quả, bền vững, hướng tới mục tiêu phục vụ người nghèo, người thu nhập thấp, người sống ở nông thôn, vùng sâu, vùng xa và những đối tượng người yếu thế khác; doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp siêu nhỏ, hợp tác xã, hộ gia đình sản xuất kinh doanh.

e) Nâng cao hiểu biết tài chính cho người dân và doanh nghiệp, đảm bảo mọi người dân và doanh nghiệp có kiến thức, kỹ năng, thái độ, hành vi ứng xử phù hợp trong lựa chọn và sử dụng các sản phẩm, dịch vụ tài chính. Xây dựng cơ chế bảo vệ người tiêu dùng tài chính để đảm bảo người tiêu dùng được cung cấp đầy đủ thông tin và đối xử công bằng.

3. Một số chỉ tiêu phấn đấu đến năm 2025

Phấn đấu đến cuối năm 2025 đạt được một số chỉ tiêu cụ thể sau:

- Ít nhất 80% người trưởng thành có tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc các tổ chức được phép khác; tiến tới mục tiêu mỗi người trưởng thành có ít nhất một tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc các tổ chức được phép khác vào năm 2030.

- Ít nhất 20 chi nhánh, phòng giao dịch của ngân hàng thương mại trên 100.000 người trưởng thành.

- Ít nhất 50% tổng số xã có điểm cung ứng dịch vụ tài chính (chi nhánh, phòng giao dịch của tổ chức tín dụng và đại lý ngân hàng; ngoại trừ điểm cung ứng dịch vụ tài chính của ngân hàng Chính sách xã hội).

- Ít nhất 25% - 30% người trưởng thành gửi tiết kiệm tại tổ chức tín dụng.

- Số lượng giao dịch thanh toán không dùng tiền mặt đạt tốc độ tăng 20% - 25% hàng năm.

- Ít nhất 50% doanh nghiệp nhỏ và vừa có dư nợ tại các tổ chức tín dụng.

- Dư nợ tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn trên tổng dư nợ tín dụng đối với nền kinh tế đạt trên 30%.

- Doanh thu phí bảo hiểm bình quân GRDP là 3,5%.

- Ít nhất 70% người trưởng thành có thông tin về lịch sử tín dụng trong hệ thống thông tin tín dụng của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

II. CÁC NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Phát triển đa dạng các sản phẩm, dịch vụ tài chính cơ bản, hướng đến những đối tượng mục tiêu của tài chính toàn diện

a) Đẩy mạnh phát triển các sản phẩm, dịch vụ tài chính phục vụ sản xuất kinh doanh lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn

- Nâng cao hiệu quả cho vay hỗ trợ sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trong nước thông qua ứng dụng công nghệ cao và liên kết theo chuỗi giá trị trong sản xuất nông nghiệp. Phát triển các sản phẩm bảo hiểm trong lĩnh vực sản xuất nông nghiệp.

- Tăng cường các nguồn lực tài chính và nguồn nhân lực phục vụ cho việc cơ cấu lại và chuyển đổi khu vực nông nghiệp, trong đó chú trọng đến đa dạng hóa thu nhập của người sản xuất nông nghiệp.

- Phát triển các sản phẩm bảo hiểm trong lĩnh vực sản xuất nông nghiệp.

- Phát triển các sản phẩm cho vay tiêu dùng phù hợp, nhất là ở vùng nông thôn, có mức lãi suất hợp lý, góp phần ngăn chặn “tín dụng đen”.

b) Đẩy mạnh phát triển các sản phẩm, dịch vụ tài chính cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, hộ gia đình sản xuất kinh doanh.

- Phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động của các quỹ bảo lãnh tín dụng, quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách có tính chất cho vay và bảo lãnh tín dụng.

- Khuyến khích các tổ chức tín dụng phi ngân hàng, quỹ tín dụng nhân dân, tổ chức tài chính vi mô, doanh nghiệp bảo hiểm cung ứng sản phẩm, dịch vụ phù hợp với nhu cầu khác nhau của doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, hộ gia đình kinh doanh.

- Khuyến khích các tổ chức tín dụng mở rộng việc cung ứng các hình thức cho vay không yêu cầu tài sản chế chấp với các hình thức quản lý vốn vay phù hợp với đặc thù hoạt động của doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, hộ gia đình sản xuất kinh doanh.

c) Đẩy mạnh việc thanh toán không dùng tiền mặt

- Thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt trong nền kinh tế, tạo điều kiện cho những đối tượng mục tiêu của tài chính toàn diện được tiếp cận và sử dụng các dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt.

- Đẩy mạnh thực hiện thanh toán các khoản chi ngân sách nhà nước và có nguồn gốc ngân sách nhà nước bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt cho người hưởng lương, phụ cấp, trợ cấp và người cung cấp hàng hóa, dịch vụ.

- Đẩy mạnh thanh toán bằng các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt của cá nhân và doanh nghiệp đối với thu, nộp thuế, phí, lệ phí, thu phạt hành chính, thanh toán đơn định kỳ (điện, nước, viễn thông, học phí).

- Đẩy mạnh thực hiện chi trả lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội không dùng tiền mặt qua hệ thống ngân hàng.

- Khuyến khích các doanh nghiệp trả lương cho người lao động và thanh toán hàng hóa, dịch vụ qua tài khoản.

2. Nâng cao năng lực và kiến thức tài chính

- Đẩy mạnh các chương trình truyền thông giáo dục, phổ biến kiến thức tài chính cho người dân và doanh nghiệp.

- Nâng cao kỹ năng tài chính, đặc biệt là các công cụ quản trị rủi ro, bảo hiểm, cho thuê tài chính... cho người sản xuất nông nghiệp.

- Nâng cao năng lực kế toán và quản lý tài chính của các hợp tác xã.

- Tăng cường vai trò của các tổ chức chính trị xã hội trong việc tuyên truyền vận động đoàn viên, hội viên trong việc giáo dục tài chính.

3. Giải pháp hỗ trợ khác

- Lồng ghép các mục tiêu tài chính toàn diện vào các chương trình xây dựng nông thôn mới.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về vai trò và ý nghĩa của tài chính toàn diện đến các cơ quan quản lý nhà nước, chính quyền địa phương các cấp, tổ chức chính trị xã hội, các tổ chức cung ứng dịch vụ tài chính, người dân và doanh nghiệp.

- Đẩy mạnh việc cơ cấu lại các tổ chức tín dụng theo các đề án, phương án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Triển khai các cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển các sản phẩm bảo hiểm vi mô cho người nghèo, người có thu nhập thấp.

- Triển khai quy định về tiếp cận, khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, cho phép các tổ chức cung ứng dịch vụ tài chính khai thác thông tin từ cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ cho việc nhận biết, xác thực khách hàng bằng phương thức điện tử trực tuyến.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Sở, ban, ngành, các cơ quan có liên quan căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động phối hợp chặt chẽ với Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Tây Ninh tổ chức triển khai nhiệm vụ được phân công. Định kỳ hàng năm báo cáo kết quả thực hiện gửi Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Tây Ninh để tổng hợp báo cáo.

2. Giao Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Tây Ninh là cơ quan đầu mối, phối hợp với các sở ngành, các cơ quan có liên quan tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch này, định kỳ hàng năm tổng hợp báo cáo đánh giá kết quả thực hiện.

- Năm 2025, tham mưu UBND tỉnh tổ chức sơ kết đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch, đề xuất xây dựng các mục tiêu, chỉ tiêu và bổ sung, sửa đổi các nhiệm vụ, giám sát (nếu cần thiết) cho giai đoạn tiếp theo.

- Năm 2030, tham mưu UBND tỉnh tổ chức tổng kết đánh giá kết quả việc triển khai Kế hoạch

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Hỗ trợ các tổ chức, chương trình, dự án tài chính vi mô trong việc tiếp cận các nguồn vốn ưu đãi; tăng cường xã hội hóa việc hỗ trợ, tham gia đóng góp nguồn lực tài chính trong cung ứng sản phẩm, dịch vụ tài chính vi mô.

- Phối hợp với Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Tây Ninh và các cơ quan có liên quan lồng ghép các mục tiêu tài chính toàn diện trong quá trình xây dựng và thực hiện Kế hoạch kinh tế - xã hội 5 năm và hàng năm.

- Tham mưu UBND tỉnh bố trí vốn đầu tư phát triển hàng năm theo quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn liên quan để triển khai Kế hoạch.

4. Sở Tài chính

- Tham mưu bố trí vốn chi thường xuyên hàng năm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn liên quan để triển khai Kế hoạch.

- Thực hiện đầy mạnh thực hiện thanh toán các khoản chi ngân sách nhà nước và có nguồn gốc ngân sách nhà nước bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt cho người hưởng lương, phụ cấp, trợ cấp và người cung cấp hàng hóa, dịch vụ.

- Tham mưu UBND tỉnh phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động của các quỹ bảo lãnh tín dụng, quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách có tính chất cho vay và bảo lãnh tín dụng.

5. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Thực hiện lồng ghép các mục tiêu tài chính toàn diện vào các chương trình xây dựng nông thôn mới. Đẩy mạnh phát triển các sản phẩm, dịch vụ tài chính phục vụ sản xuất kinh doanh nông nghiệp, nông thôn.

- Phối hợp Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Tây Ninh trong việc nâng cao hiệu quả cho vay hỗ trợ sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trong nước thông qua ứng dụng công nghệ cao và liên kết theo chuỗi giá trị trong sản xuất nông nghiệp. Phát triển các sản phẩm bảo hiểm trong lĩnh vực sản xuất nông nghiệp.

- Phối hợp với các đơn vị chức năng liên quan tăng cường các nguồn lực tài chính và nguồn nhân lực phục vụ cho việc cơ cấu lại và chuyển đổi khu vực nông nghiệp, trong đó chú trọng đến đa dạng hóa thu nhập của người sản xuất nông nghiệp.

6. Cục thuế tỉnh

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư xây dựng và triển khai các biện pháp tổng thể để tăng cường kiến thức, kỹ năng quản lý tài chính, nâng cao hiểu biết về sản phẩm, dịch vụ tài chính của người dân và doanh nghiệp, từ đó tăng khả năng sử dụng, đánh giá lợi ích, rủi ro của các sản phẩm, dịch vụ tài chính do các tổ chức được cấp phép cung ứng để người dân và doanh nghiệp sáng suốt lựa chọn các sản phẩm, dịch vụ phù hợp với nhu cầu.

- Đẩy mạnh thanh toán bằng các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt của cá nhân và doanh nghiệp đối với thu, nộp thuế, phí, lệ phí và thu phạt vi phạm hành chính.

7. Bảo hiểm xã hội tỉnh đẩy mạnh thực hiện chi trả trả hưu, trợ cấp bảo hiểm không dùng tiền mặt qua hệ thống ngân hàng.

8. Công an tỉnh thực hiện kết nối, chia sẻ cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các cơ sở dữ liệu chuyên ngành khác, tạo điều kiện cho các tổ chức cung ứng dịch vụ tài chính khai thác thông tin từ cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ cho việc nhận biết, xác thực khách hàng bằng phương thức điện tử trực tuyến.

9. Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai lồng ghép nội dung giáo dục tài chính vào chương trình giáo dục phổ thông quốc gia theo chỉ đạo và hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

10. Cục Thống kê tỉnh phối hợp chặt chẽ với Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Tây Ninh xây dựng và lựa chọn các chỉ tiêu tài chính toàn diện phù hợp để lồng ghép vào chương trình khảo sát mức sống cư dân.

dân

11. Sở Thông tin và Truyền thông tăng cường kết nối, chia sẻ thông tin giữa các cơ quan, tổ chức nhằm đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và chính phủ điện tử; đẩy mạnh các chương trình truyền thông giáo dục, phổ biến kiến thức tài chính cho mọi người dân và doanh nghiệp; tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức của xã hội về tài chính toàn diện và tình hình thực hiện các mục tiêu tài chính toàn diện của tỉnh.

Đề nghị Thủ trưởng các đơn vị liên quan triển khai thực hiện tốt Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- TTCP;
- NHNN VN;
- TT: TU, HĐND tỉnh;
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- Các sở, ngành tại mục III;
- Các Hiệp hội doanh nghiệp;
- Lưu: VT.VP.

15



Đặng Văn Thắng

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 261/TB-VPCP

Hà Nội, ngày 23 tháng 8 năm 2022

THÔNG BÁO
Kết luận của Ban Chỉ đạo quốc gia về tài chính toàn diện
tại Phiên họp lần thứ nhất

Chiều ngày 06 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính, Trưởng Ban Chỉ đạo quốc gia về tài chính toàn diện (Ban Chỉ đạo) đã chủ trì Phiên họp lần thứ nhất của Ban Chỉ đạo và trực tuyến với các địa phương: Hà Giang, Hà Nội, Nghệ An, Khánh Hòa, Sóc Trăng. Tham dự cuộc họp tại đầu cầu trụ sở Chính phủ có Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái, các thành viên của Ban Chỉ đạo, Tổ thường trực giúp việc Ban Chỉ đạo. Tại các điểm cầu ở các địa phương có đại diện lãnh đạo địa phương và sở, ngành liên quan.

Sau khi nghe Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo báo cáo về tình hình triển khai Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 được ban hành theo Quyết định số 149/QĐ-TTg ngày 22 tháng 01 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ (Chiến lược), ý kiến phát biểu của đại diện lãnh đạo các bộ, ngành, địa phương, các đại biểu tham dự cuộc họp, Ban Chỉ đạo đã thống nhất chỉ đạo các nội dung sau:

I. Hoan nghênh, đánh giá cao Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã chuẩn bị tốt tài liệu của Phiên họp lần thứ nhất của Ban Chỉ đạo, trong đó đã đánh giá những kết quả đạt được, khó khăn, hạn chế và nguyên nhân, đưa ra một số nhiệm vụ, giải pháp trong thời gian tới. Các ý kiến tại Phiên họp cơ bản tán thành với báo cáo của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và có góp ý bổ sung.

Giao Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái thay mặt Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các bộ, ngành liên quan nghiêm túc tiếp thu các ý kiến tại cuộc họp, rà soát các cơ chế chính sách để tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc; xây dựng chương trình, kế hoạch hành động cụ thể của Ban Chỉ đạo trong thời gian tới và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên Ban Chỉ đạo.

II. Về việc triển khai thực hiện Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia
Ban Chỉ đạo cơ bản thống nhất với các nhận định, đánh giá kết quả triển khai Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia và phương hướng, nhiệm vụ thời

gian tới nêu tại báo cáo của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; đồng thời nhấn mạnh một số nội dung sau:

1. Một số kết quả đạt được

a) Khuôn khổ pháp lý liên quan đến tài chính toàn diện đã từng bước được hoàn thiện;

b) Mạng lưới cung ứng sản phẩm, dịch vụ tài chính phát triển rộng khắp các địa bàn trên cả nước, đặc biệt là các kênh cung ứng sản phẩm, dịch vụ trên nền tảng hiện đại như điện thoại di động, internet.

c) Các sản phẩm, dịch vụ tài chính được phát triển đa dạng, hiện đại, an toàn, thuận lợi hơn với chi phí hợp lý, phù hợp với nhiều đối tượng khách hàng nhờ ứng dụng các thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0. Cơ sở hạ tầng thanh toán tiếp tục được đầu tư hoàn thiện.

d) Tích cực triển khai công tác truyền thông về vai trò, ý nghĩa của tài chính toàn diện và giáo dục tài chính với nhiều hình thức đa dạng, sáng tạo, hiệu quả, qua đó góp phần nâng cao nhận thức và hiểu biết tài chính cho người dân; cơ chế bảo vệ người tiêu dùng tài chính tiếp tục được hoàn thiện.

đ) Một số giải pháp quan trọng để tăng cường khả năng tiếp cận các sản phẩm, dịch vụ tài chính của người dân và doanh nghiệp đã được các bộ, ngành, địa phương liên quan tích cực phối hợp và thực hiện như: đã ban hành quy định cho phép mở tài khoản thanh toán bằng phương thức điện tử, triển khai thí điểm dùng tài khoản viễn thông thanh toán các hàng hóa, dịch vụ có giá trị nhỏ, xây dựng và vận hành hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư...

2. Một số khó khăn, thách thức, yêu cầu đặt ra

a) Mạng lưới cung ứng dịch vụ còn chưa đồng bộ, cần hoàn thiện, sắp xếp hợp lý và mở rộng độ bao phủ hơn nữa đến các vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa, vùng kinh tế còn khó khăn.

b) Với sự phát triển nhanh chóng của khoa học, công nghệ, bên cạnh sự thuận lợi, thì thách thức đi cùng là đảm bảo an toàn. Khuôn khổ pháp lý để bảo vệ người tiêu dùng, nhất là an toàn, an ninh mạng cần được hoàn thiện phù hợp với yêu cầu thực tiễn. Các sản phẩm, dịch vụ tài chính hiện đại có nhiều ưu điểm nhưng cần phù hợp với người dùng, nhất là người dân vùng sâu, vùng xa để dễ tiếp cận và dễ sử dụng. Hạ tầng, nhất là hạ tầng số cần tiếp tục hoàn thiện.

c) Người dân cần được tuyên truyền, phổ biến kiến thức liên quan về tài chính toàn diện với cách thức phù hợp, hiệu quả, đảm bảo dễ hiểu, dễ nhớ, dễ làm, dễ kiểm tra, giám sát, đặc biệt là cải thiện được hiểu biết, kỹ năng sử dụng dịch vụ tài chính, làm cho người dân thấy được sự tiện ích, lợi ích của các dịch vụ, công nghệ mới. Có cách tuyên truyền, sử dụng sản phẩm, dịch vụ phù hợp cho những người yếu thế.

d) Chiến lược đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 với các mục tiêu và giải pháp cụ thể, nhưng thực tiễn có những thay đổi nhanh nên cần thường xuyên rà soát, cập nhật để có các điều chỉnh cho phù hợp, quyết tâm làm thật tốt để mang lại lợi ích thiết thực cho người dân và doanh nghiệp, đồng thời phát huy được tối đa sự tham gia đóng góp của người dân, góp phần xây dựng đất nước thịnh vượng, hùng cường.

III. Về phương hướng, nhiệm vụ thời gian tới

Để nền kinh tế nhanh chóng phục hồi sau đại dịch Covid-19 và phát triển bền vững, Ban Chỉ đạo xác định việc thực hiện Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia và các giải pháp hỗ trợ người dân, doanh nghiệp đóng vai trò hết sức quan trọng. Cần phải đổi mới tư duy, phương pháp luận và có cách tiếp cận toàn diện hơn, lấy người dân là trung tâm, việc xây dựng chính sách đều hướng tới người dân. Người dân vừa là đối tượng, vừa là chủ thể triển khai thực hiện các giải pháp của Chiến lược.

Ban Chỉ đạo yêu cầu tất cả các bộ, cơ quan, địa phương cần nhận thức đầy đủ, sâu sắc ý nghĩa của Chiến lược tài chính toàn diện trong việc đạt được các mục tiêu quốc gia, nâng cao đời sống tinh thần và vật chất của nhân dân, nhất là ở vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo; đồng thời tổ chức triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp của Chiến lược, định kỳ báo cáo, đánh giá tình hình triển khai Chiến lược theo quy định. Trong đó lưu ý:

1. Các đồng chí trong Ban Chỉ đạo chủ động thực hiện đầy đủ trách nhiệm của thành viên Ban Chỉ đạo, chỉ đạo bộ, ngành minh tích cực, sáng tạo triển khai hiệu quả các nhiệm vụ được phân công tại Chương trình hành động thực hiện Chiến lược. Bố trí nguồn lực và kinh phí phù hợp để ứng dụng khoa học công nghệ hiện đại, gia tăng hiệu quả, tiết kiệm chi phí, đáp ứng các yêu cầu thực tiễn của cuộc sống, nhất là sự mong đợi của người dân và doanh nghiệp. Phát huy tinh thần trách nhiệm của mỗi cá nhân trong Ban Chỉ đạo, gắn bó, sâu sát với công việc để tạo ra sức mạnh tập thể, trí tuệ tập thể nhằm thực hiện các mục tiêu, yêu cầu đề ra.

2. Các bộ, cơ quan, địa phương

a) Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo: là đầu mối, phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành, địa phương, cơ quan có liên quan triển khai đồng bộ, thống nhất các nhiệm vụ của Chiến lược; tập trung hoàn thiện thể chế, khuôn khổ pháp lý trong lĩnh vực tiền tệ ngân hàng; củng cố, phát triển hệ thống các tổ chức tín dụng gắn liền với gia tăng năng lực quản lý giám sát, đảm bảo an toàn hệ thống; chỉ đạo các tổ chức tín dụng tích cực triển khai các định hướng chiến lược về phát triển sản phẩm dịch vụ, các kênh cung ứng dịch vụ, đặc biệt là ứng dụng các giải pháp công nghệ số để đa dạng hóa sản phẩm, dịch vụ, nâng cao chất lượng phục vụ, đáp ứng đầy đủ và phù hợp các nhu cầu của cá nhân và doanh nghiệp; đẩy mạnh phát triển thanh toán không dùng tiền mặt trong nền

kinh tế; làm tốt công tác truyền thông, định hướng để tạo ra động lực, phong trào lan tỏa đến các tầng lớp nhân dân, toàn xã hội, trong đó chú trọng đối tượng học sinh, sinh viên nhằm sớm tiếp cận, hình thành tư duy quản lý tài chính; tích cực học hỏi kinh nghiệm các quốc gia, tham gia các khuôn khổ hợp tác, diễn đàn quốc tế về tài chính toàn diện nhằm tăng cường hội nhập quốc tế về tài chính toàn diện, tiếp cận hỗ trợ của các tổ chức quốc tế trong triển khai Chiến lược.

b) Bộ Thông tin và Truyền thông đẩy nhanh việc hoàn thiện các quy định của pháp luật về giao dịch điện tử, hoàn thiện cơ sở pháp lý liên quan đến các doanh nghiệp sử dụng nền tảng số.

c) Bộ Tài chính tiếp tục nghiên cứu, hướng dẫn triển khai chính sách mới về bảo hiểm vi mô; nâng cao hiệu quả hoạt động của các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách có tính chất cho vay và bảo lãnh tín dụng; phổ biến kiến thức, chính sách có liên quan đến tài chính, ý thức tiết kiệm cho người dân và doanh nghiệp; đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt trong hoạt động thu, nộp thuế, phí, lệ phí...

d) Bộ Công an khẩn trương hoàn thiện cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các quy định về chia sẻ thông tin, kết nối, làm cơ sở quan trọng, nền tảng cho các bộ ngành khác khai thác, sử dụng.

đ) Bộ Giáo dục và Đào tạo đẩy nhanh tiến độ lồng ghép giáo dục tài chính vào giáo dục phổ thông quốc gia để góp phần tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, ý thức, tạo ra phong trào thiết thực, hiệu quả đối với sinh viên, học sinh, hài hòa lợi ích của cá nhân và lợi ích quốc gia.

e) Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chú trọng công tác tuyên truyền, hướng dẫn, tạo điều kiện để người nông dân dễ dàng tiếp cận với khoa học, công nghệ, nguồn vốn, dịch vụ tài chính để phát triển nông nghiệp.

g) Bộ Ngoại giao tham khảo kinh nghiệm quốc tế, phối hợp với các cơ quan liên quan, chủ động tăng cường hợp tác trong khuôn khổ các chương trình, diễn đàn quốc tế có nội dung về tài chính toàn diện, góp phần thúc đẩy tài chính toàn diện tại Việt Nam.

h) Bộ Kế hoạch và Đầu tư phối hợp chặt chẽ với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam trong việc xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu quốc gia về tài chính toàn diện.

i) Bộ Thông tin và Truyền thông, Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam theo chức năng, nhiệm vụ được giao tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức của xã hội, trang bị kiến thức, kỹ năng cho người dân về tài chính toàn diện.

k) Ủy ban nhân dân các tỉnh thành phố trực thuộc trung ương theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao tích cực triển khai thực hiện hiệu quả Chiến lược, cụ thể hóa các nội dung của Chiến lược tại địa phương mình; chủ động lồng

ghép các mục tiêu về tài chính toàn diện vào các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, các chương trình mục tiêu quốc gia; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục về tài chính toàn diện để người dân và doanh nghiệp hưởng ứng, tích cực tham gia thực hiện; chỉ đạo nâng cao năng lực, chất lượng dịch vụ tài chính đáp ứng nhu cầu của người dân, doanh nghiệp, nhất là các đối tượng người nghèo, người thu nhập thấp, những đối tượng yếu thế trong xã hội, người dân ở vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo để thực hiện thành công công cuộc xóa đói, giảm nghèo, hỗ trợ sản xuất kinh doanh, thúc đẩy phát triển kinh tế-xã hội tại địa phương.

Văn phòng Chính phủ xin thông báo để các bộ, cơ quan, địa phương biết, thực hiện./

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
 - Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
 - UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
 - Văn phòng Trung ương Đảng;
 - Văn phòng Chủ tịch nước;
 - Văn phòng Quốc hội;
 - Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
 - Các thành viên BCĐQG về TCTD;
 - VPCP: BTCN,
- PCN Mai Thị Thu Vân, Trợ lý TTg,
các Vụ: TH, PL, NC, KGVX, NN, Cổng TTĐTCP;
- Lưu: VT, KTTH (2) M.Cường

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
PHÓ CHỦ NHIỆM**



Mai Thị Thu Vân

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ

Số: 4417/VPCP-KTTH
V/v tình hình thực hiện Chiến lược
tài chính toàn diện quốc gia năm
2021 - 2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 15 tháng 6 năm 2023

Kính gửi:

- Các đồng chí Bộ trưởng các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Các đồng chí Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Các đồng chí thành viên Ban Chỉ đạo Quốc gia về tài chính toàn diện.

Xét Báo cáo và kiến nghị của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tại văn bản số 63/TTr-NHNN ngày 08 tháng 5 năm 2023 về tình hình thực hiện Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 (Chiến lược) giai đoạn 2021 - 2022, Phó Thủ tướng Lê Minh Khái có ý kiến chỉ đạo như sau:

1. Các Bộ, ngành, địa phương liên quan:

- Nhận thức đầy đủ, sâu sắc ý nghĩa của Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia trong việc nâng cao đời sống tinh thần và vật chất của nhân dân, nhất là ở vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo; tổ chức triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp của Chiến lược, đảm bảo hoàn thành đúng thời hạn các mục tiêu, chỉ tiêu đã đề ra; định kỳ báo cáo, đánh giá tình hình thực hiện, gửi Ngân hàng Nhà nước Việt Nam để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ theo quy định.

- Tích cực triển khai đầy đủ kết luận của Ban Chỉ đạo quốc gia về tài chính toàn diện tại Phiên họp lần thứ nhất (Thông báo số 261/TB-VPCP ngày 23 tháng 8 năm 2022 của Văn phòng Chính phủ), rà soát, cập nhật để có các điều chỉnh cho phù hợp nhằm đem lại lợi ích thiết thực cho người dân và doanh nghiệp.

- Nghiên cứu, xử lý theo thẩm quyền các kiến nghị của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tại Báo cáo nêu trên, khắc phục các tồn tại, hạn chế, phát huy các kết quả đã đạt được, đảm bảo hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

2. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo quốc gia về tài chính toàn diện: là đầu mối, phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành, địa phương, cơ quan có liên quan triển khai đồng bộ, thống nhất các nhiệm vụ được giao, hướng dẫn, đôn đốc, đánh giá tình hình triển khai, tổng hợp các khó khăn, vướng mắc, đánh giá kết quả thực hiện, định kỳ hàng năm báo cáo, đề xuất Thủ tướng Chính phủ theo quy định.

3. Các đồng chí thành viên Ban Chỉ đạo quốc gia về tài chính toàn diện chủ động thực hiện đầy đủ trách nhiệm của thành viên Ban Chỉ đạo, phát huy tinh thần trách nhiệm của cá nhân, tích cực đôn đốc, chỉ đạo bộ, ngành mình triển khai hiệu quả các nhiệm vụ được phân công.

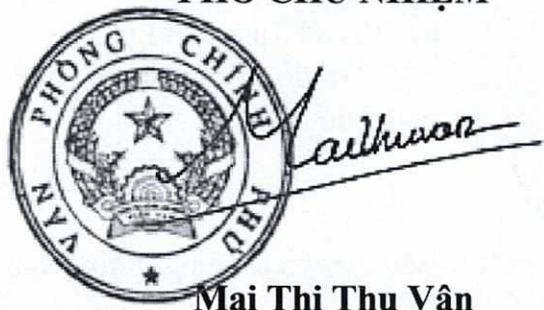
Văn phòng Chính phủ xin thông báo để các cơ quan, đơn vị và cá nhân biết, thực hiện./.

(Gửi kèm văn bản số 63/TTr-NHNN ngày 08 tháng 5 năm 2023 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam)

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTg, các PTTg;
- VPCP: BTCN, các PCN,
Trợ lý TTg,
các Vụ: TH, QHĐP, QHQT,
CN, KGVX, TKBT;
- Lưu: VT, KTTH (2) M.Cường.

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
PHÓ CHỦ NHIỆM**



Phụ lục 2

BÁO CÁO TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI CHIẾN LƯỢC TÀI CHÍNH TOÀN DIỆN QUỐC GIA ĐẾN NĂM 2025, ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030

- Tên đơn vị¹:
- Đầu mối liên hệ (Họ tên, điện thoại, email):
- Năm báo cáo: 2023

I. Kết quả triển khai Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia (Chiến lược) tại địa bàn tỉnh/thành phố năm 2023

Đánh giá việc triển khai Chiến lược tại địa bàn tỉnh/thành phố đối với các nội dung sau:

1. Việc lồng ghép các mục tiêu tài chính toàn diện vào các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và hằng năm, xây dựng nông thôn mới của tỉnh/thành phố

- Việc lồng ghép các mục tiêu tài chính toàn diện vào các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và hằng năm;
- Việc lồng ghép các mục tiêu tài chính toàn diện vào các chương trình, kế hoạch thực hiện xây dựng nông thôn mới của tỉnh/thành phố.

2. Việc thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt tại tỉnh/thành phố

- Việc thực hiện thanh toán các khoản chi ngân sách nhà nước và có nguồn gốc ngân sách nhà nước bằng phương thức không dùng tiền mặt cho người hưởng lương, phụ cấp, trợ cấp và người cung cấp hàng hóa, dịch vụ;
- Việc chỉ đạo các sở, ban, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị liên quan của tỉnh/thành phố triển khai các giải pháp nhằm thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt;
- Việc khuyến khích cá nhân và doanh nghiệp thực hiện thanh toán bằng các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt đối với nộp thuế, phí, lệ phí, phạt vi phạm hành chính, thanh toán hóa đơn định kỳ (điện, nước, viễn thông, học phí, viện phí);
- Việc khuyến khích các doanh nghiệp trả lương cho người lao động và thanh toán hàng hóa, dịch vụ qua tài khoản.

3. Việc quản lý, hỗ trợ khuyến khích hoạt động của Quỹ bảo lãnh tín dụng doanh nghiệp nhỏ và vừa, các tổ chức, chương trình, dự án tài chính vi mô

- Đối với Quỹ bảo lãnh tín dụng doanh nghiệp nhỏ và vừa;
- Đối với các tổ chức, chương trình, dự án tài chính vi mô.

4. Việc tuyên truyền, giáo dục về tài chính toàn diện

- Việc chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí, phương tiện thông tin đại chúng, các sở, ban, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị liên quan của tỉnh/thành phố thực hiện công tác tuyên truyền về tài chính toàn diện;

- Việc xây dựng và triển khai các chương trình truyền thông giáo dục, phổ biến kiến thức tài chính cho người dân và doanh nghiệp;

- Việc xây dựng và triển khai các chương trình đào tạo nguồn nhân lực ở các cơ quan quản lý, các tổ chức cung ứng dịch vụ tài chính về thúc đẩy tài chính toàn diện phù hợp với điều kiện thực tế tại tỉnh/thành phố.

5. Tình hình thực hiện các chỉ tiêu phấn đấu đến năm 2025 đề ra tại Kế hoạch hành động của tỉnh/thành phố thực hiện Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030

- Kết quả thực hiện năm 2023.

- Đánh giá khả năng đạt được các chỉ tiêu phấn đấu đến năm 2025.

II. Tình hình thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Thông báo kết luận của Ban Chỉ đạo quốc gia về tài chính toàn diện tại Phiên họp lần thứ nhất

(Thông báo số 261/TB-VPCP ngày 23/8/2022 của Văn phòng Chính phủ)

III. Tình hình nghiên cứu, xử lý theo thẩm quyền các kiến nghị của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tại Báo cáo tình hình thực hiện Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 giai đoạn 2021-2022 (được giao tại Phụ lục II của Báo cáo)

(Văn bản số 4417/VPCP-KTTH ngày 15/06/2023 của Văn phòng Chính phủ)

IV. Những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai

(Nêu cụ thể những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai nhiệm vụ)

V. Công tác phối hợp trong việc triển khai nhiệm vụ

(Nêu thực trạng công tác phối hợp với các đơn vị khác trong việc triển khai nhiệm vụ)

VI. Đề xuất, kiến nghị

- Đề xuất, kiến nghị biện pháp khắc phục khó khăn, vướng mắc nêu tại mục IV, V ở trên (nếu có);

- Kiến nghị điều chỉnh Chiến lược và Chương trình hành động (nếu có);

- Các đề xuất, kiến nghị khác liên quan.

Nơi nhận:

- Viện Chiến lược Ngân hàng, NHNN.

....., ngày... ... tháng... ... năm... ...

(Người ký Báo cáo)

Ghi chú:

¹- Đối tượng áp dụng: UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- Thời gian chốt số liệu báo cáo: tính đến ngày 31/12 của năm báo cáo.

- Nơi gửi báo cáo: theo “Nơi nhận” ghi tại cuối mẫu báo cáo.

-
- Không ủy quyền cho chi nhánh NHNN ký báo cáo.
 - Chỉnh lý, bổ sung báo cáo: Trường hợp phải chỉnh lý, bổ sung nội dung, số liệu trong báo cáo, đơn vị lập báo cáo có trách nhiệm gửi báo cáo đã được chỉnh lý, bổ sung, kèm theo văn bản giải trình về việc chỉnh lý.
 /*hu*